

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/DS-ST
Ngày: 30- 9 - 2024
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đức Bản

Bà Dương Thị Hồng Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2024; tại Hội trường của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp đòi lại tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-DS ngày 19/7/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2024/QĐST-DS ngày 12/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 121/2024/QĐST-DS ngày 04/9/2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông Hồ Văn Ch, sinh năm 1992, địa chỉ: phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Báo theo địa chỉ: phường Hải Thành, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Tấn L, sinh năm 1996, địa chỉ: huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền ngày 28/02/2024. Có mặt.

2. **Bị đơn:**

- Bà Nguyễn Thị Huệ A, sinh năm 1991, địa chỉ: phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Kiên Tr; địa chỉ: xã Bảo Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 3 năm 2024 và Đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 19/6/2024, tại bản tự khai và tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào khoảng tháng 12 năm 2020 ông Hồ Văn Ch có mua trả góp một chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, số loại: CERATO, màu sơn: Đỏ, biển số đăng ký: 73A-188.40. Ông Hồ Văn Ch được Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Quảng Bình cấp Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032662 ngày 09 tháng 12 năm 2020.

Ông Hồ Văn Ch vốn làm nghề môi giới bất động sản, thông qua công việc ông Chuyên có quen biết bà Nguyễn Thị Huệ Á, sau đó mối quan hệ của hai chị em trở nên rất thân thiết. Do bà Nguyễn Thị Huệ Á cần một chiếc xe ô tô để tiện đi lại nên ông Ch đã cho bà Á mượn chiếc KIA CERATO ở trên. Ngày 29 tháng 11 năm 2022 bà Nguyễn Thị Huệ Á có viết cho ông Ch “Giấy thuê xe” với thời gian thuê xe 01 tháng (“Giấy thuê xe” nhưng thực chất là mượn xe).

Vào thời điểm đó ông Ch không có nhu cầu sử dụng nên đã cho bà Á mượn xe trong một khoảng thời gian dài. Tuy nhiên, đến nay khi ông Ch liên hệ bà Á đề nghị trả lại xe thì bà Á cho biết bà Á đã cầm cố chiếc xe của ông Ch cho ông Nguyễn Kiên Tr (cư trú tại số 215 đường Nhật Lệ, thôn Trung Bính, xã Bảo Ninh, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình) để vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Nay bà Á không có tiền để trả lại cho ông Nguyễn Kiên Tr nên không thể lấy xe của ông Ch về được.

Khi biết được sự việc đó ông Ch đã rất bất ngờ, việc bà Nguyễn Thị Huệ Á cầm cố chiếc xe cho ông Nguyễn Kiên Tr khi chưa có sự đồng ý của ông Ch là không đúng, nhưng vì mối quan hệ chị em rất thân tình nên ông Ch đã nhiều lần cho bà Á thời gian để tìm cách giải quyết. Thế nhưng cho đến nay bà Á vẫn chưa trả lại xe cho ông Ch, trong khi hoàn cảnh hiện tại của ông Ch đang rất khó khăn, ông Chuyên đang phải trả góp khoản vay Ngân hàng mỗi tháng cho chiếc xe này.

Nhận thấy hành vi của bà Nguyễn Thị H đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của mình, buộc bà Nguyễn Thị Huệ Á và ông Nguyễn Kiên Tr liên đới trả lại cho ông Hồ Văn Ch chiếc xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, loại CERATO, biển số đăng ký: 73A-188.40, tên chủ xe: Hồ Văn Ch.

** Ý kiến của bị đơn bà Nguyễn Thị Huệ Á trình bày:*

Năm 2020 bà Á có mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato. BKS 73A-188.40. Bà Á có nhờ ông Ch sinh năm 1992 ở Bình An, Gia Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình đứng ra thay bà Á trả góp tại Ngân hàng VPBank. Chiếc xe này bà Á bỏ tiền ra mua và hàng tháng bà Á chuyển khoản vào tài khoản ông Hồ Văn Ch, số tài khoản: 293788888, Ngân hàng ACB với số tiền 9.700.000 đồng để nhờ ông Ch trả góp. Chiếc xe này tháng 12/2020 mua giá 650.000.000 đồng, đã trả được 25% tiền gốc khoảng gần 200.000.000 đồng. Trong thời gian từ khi lấy xe đến tháng 10/2023, hàng tháng bà Á chuyển tiền cho ông Ch trả góp Ngân hàng (có sao kê ngân hàng). Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Ch, bà Á không đồng ý vì đây là xe của bà Á. Đối với giấy thuê xe ngày 29/11/2022, bà Á có mượn bạn bà Á số tiền 100.000.000 đồng để làm ăn và viết giấy này để làm tin với người bà Á mượn chứ không phải bà Á viết giấy thuê xe từ ông Chuyên.

** Ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Kiên Tr:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập ông Tr theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông Tr không có mặt nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn trả lại xe ô tô đã thuê thì đây là vụ án "Tranh chấp đòi lại tài sản", tranh chấp phát sinh giữa cá nhân và cá nhân, và bị đơn có nơi cư trú tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

[2] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để tiến hành các thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các bên đã đến Tòa án làm bản tự khai, lập biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng các bên nguyên đơn và bị đơn không thoả thuận được về việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án đã ra Quyết định xét xử vụ án số: Quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa chỉ Á, anh Tr vắng mặt lần thứ ba nên HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS, tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn ông Hồ Văn Ch yêu cầu bà Nguyễn Thị Huệ Á và ông Nguyễn Kiên Tr trả lại xe ô tô con, nhãn hiệu KIA, loại CERATO, biển số đăng ký: 73A-188.40, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/12/2020, tên chủ xe: Hồ Văn Ch.

Xét thấy xe ô tô KIA, loại CERATO, biển số 73A- 188.40, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032662 do Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/12/2020, đứng tên ông Hồ Văn Ch là tài sản của ông Chuyên. Sau khi ông Chuyên mua xe trên thì ông thế chấp xe tại Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp tài sản số: LN2011303085790 không có công chứng.

Sau đó ông Hồ Văn Chuyên ký hợp đồng thuê xe với bà Nguyễn Thị Huệ Á. Theo nội dung hợp đồng không thể hiện giá thuê xe, thời hạn thuê 01 tháng nhưng không có ghi ngày tháng năm thuê xe. Theo ông Chuyên sau khi thuê xe “Thực chất mượn xe” bà Á cầm cố chiếc xe cho ông Nguyễn Kiên Tr khi chưa có sự đồng ý của ông, ông Ch đã nhiều lần cho bà Á thời gian để tìm cách giải quyết. Thế nhưng cho đến nay bà Á vẫn chưa trả lại xe cho ông Ch. Theo bà Á xe trên bà mua nhờ ông Ch đứng tên thay bà Á hàng tháng bà trả góp cho ông Ch hiện nay bà Á đã cầm cố chiếc xe trên cho ông Tr. Giấy viết thuê xe không phải là viết vì một khoản nợ khác. Như vậy trong quá trình giải quyết vụ án bà Á chỉ có mặt một lần, còn lại không có mặt, ông Tr thì không có mặt. Hiện tại căn cứ tài liệu của nguyên đơn cung cấp xác định được giữa ông Ch và bà Á có viết giấy thuê xe ngoài ra không có tài liệu nào khác. Phía bà Á trình bày nhờ ông Ch đứng hộ tên chiếc xe trên thấy không có căn cứ. Do đó, xác định được chiếc xe trên là của ông Ch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy đăng ký xe nên khẳng định là xe của ông Ch Hiện tại xe trên theo như bà Á trình bày đã cầm cố cho ông Tr nhưng

không có Hợp đồng cầm cố giữa ông Tr và bà Â, nhưng ông Ch, bà Â khẳng định chiếc xe trên ông Tr đang sử dụng. Do đó, buộc bà Â và ông Tr liên đới để lại lại chiếc xe trên cho ông Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Ch được chấp nhận nên bị đơn bà Â, ông Tr phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng không có giá ngạch để nộp ngân Nhà nước. ông Tr 150.000 đồng, bà Â 150.000 đồng.

Ông Chuyên không phải chịu án phí trả lại án phí đã nộp cho ông Chuyên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 472 của Bộ luật dân sự, xử:

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn Ch.

Buộc bà Nguyễn Thị Huệ Â và ông Nguyễn Kiên Tr liên đới trả lại cho ông Hồ Văn Ch 01 chiếc xe ô tô KIA, loại CERATO, biên số 73A- 188.40, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032662 do Phòng CSGT - Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/12/2020, đứng tên ông Hồ Văn Ch.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Xử buộc bà Nguyễn Thị Huệ Â phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Buộc ông Nguyễn Kiên Tr phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Ông Hồ Văn Ch không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho ông Chuyên số tiền 8.750.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001148 ngày 15/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 30/9/2024, đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP.Đồng Hới;
- Lưu án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc